

BỘ THƯƠNG MẠI-BỘ
NỘI VỤ
Số: 08/2005/TTLT/BTM-
BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về thương mại địa phương

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 09 năm 2004 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 09 năm 2004 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Liên Bộ Thương mại và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại ở địa phương như sau:

I. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THƯƠNG MẠI

1. Vị trí và chức năng

1.1. Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại và Du lịch (sau đây gọi chung là Sở) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân

cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn tỉnh bao gồm các lĩnh vực: lưu thông hàng hoá trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá, xúc tiến thương mại, hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành thương mại trên địa bàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Thương mại và Du lịch thực hiện các quy định của Thông tư này, đồng thời thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh.

1.2. Sở Thương mại chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương mại;

1.3. Sở Thương mại và Du lịch chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương mại và về du lịch của Tổng cục Du lịch.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực thương mại

2.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị quản lý nhà nước về thương mại thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phân cấp của Bộ Thương mại; chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình;

2.2. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án quan trọng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy hoạch phát triển ngành của Bộ Thương mại;

2.3. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền quản lý về lĩnh vực thương mại đối với Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố, thị xã thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.4. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, dự án về thương mại đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

2.5. Quản lý lưu thông hàng hoá trong nước:

2.5.1. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại gồm: các loại hình chợ, các trung tâm thương mại, hệ thống các siêu thị, hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu, hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại, hệ thống đại lý thương mại và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

2.5.2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp hướng dẫn và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các mối liên kết kinh tế trong quá trình lưu thông, giữa lưu thông với sản xuất, hình thành các kênh lưu thông hàng hoá ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng ở địa phương;

2.5.3. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại, trong đó có chính sách thương mại đối với miền núi, dân tộc; tổng hợp tình hình và đề xuất giải pháp điều tiết lưu thông hàng hoá trong từng thời kỳ;

2.5.4. Tổng hợp và xử lý các thông tin về thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức lưu chuyển hàng hoá, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với đồng bào miền núi;

2.5.5. Tổ chức và quản lý việc cấp các loại giấy chứng nhận về hàng hoá lưu thông trong nước, dịch vụ thương mại và hoạt động kinh doanh thương mại của thương nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.6. Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu:

2.6.1. Hướng dẫn và kiểm tra tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách về xuất nhập khẩu hàng hoá; lập kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch phát triển xuất

khẩu hàng hoá và buôn bán qua biên giới (đối với các tỉnh có chung biên giới với Trung Quốc, Lào, Campuchia) của thương nhân trên địa bàn tỉnh;

2.6.2. Duyệt kế hoạch xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và cấp hạn ngạch cho các thương nhân trên địa bàn tỉnh theo sự uỷ quyền của Bộ Thương mại;

2.6.3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh và Bộ Thương mại tình hình thực hiện và kiến nghị sửa đổi chính sách xuất nhập khẩu, biện pháp phát triển xuất khẩu hàng hoá cho phù hợp với yêu cầu thực tế trên địa bàn;

2.7. Quản lý thương mại điện tử:

2.7.1. Trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ nhiệm vụ quản lý và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.7.2. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.7.3. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử phù hợp với chương trình, kế hoạch tổng thể về thương mại điện tử của Bộ Thương mại theo sự phân công của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh;

2.8. Quản lý thị trường:

2.8.1. Giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thống nhất chỉ đạo công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thương mại và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

2.8.2. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ; chống các hành vi đầu cơ, lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại và các hành vi khác vi phạm pháp luật về thương mại của các tổ chức và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

2.8.3. Chủ trì tổ chức phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở địa phương trong công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng giả và gian lận

thương mại;

2.8.4. Tổng hợp và báo cáo tình hình về thị trường và công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh theo quy định và yêu cầu của cấp trên;

2.9. Thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

2.9.1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nhằm bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh;

2.9.2. Phát hiện và kiến nghị với các cơ quan liên quan sửa đổi và bổ sung các quy định, những văn bản đã ban hành không phù hợp với pháp luật cạnh tranh;

2.9.3. Được yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong tỉnh cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

2.9.4. Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có yêu cầu về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh trên thị trường, các doanh nghiệp độc quyền đóng trụ sở chính trên địa bàn tỉnh, quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội, các trường hợp miễn trừ;

2.10. Quản lý hoạt động xúc tiến thương mại:

2.10.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch, chương trình, các biện pháp về xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.10.2. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm, khuyến mại thương mại cho các thương nhân; duyệt kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh cho thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại theo quy định;

2.10.3. Thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp thông tin thương mại phục vụ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

2.11. Về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế: